



UBND QUẬN LONG BIÊN

ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 01

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300001	Đỗ Bảo An	02/02/2013	Dương Hà	
2	300002	Hoàng Minh An	03/12/2013	Bồ Đề	
3	300003	Hoàng Nguyễn Thiên An	18/01/2013	Đô Thị Sài Đồng	
4	300004	Lê Đỗ Khánh An	30/09/2013	Thạch Bàn A	
5	300005	Lê Vũ Khánh An	23/07/2013	Thạch Bàn A	
6	300006	Lưu Nguyễn Khánh An	26/08/2013	Ái Mộ A	
7	300007	Lý Khánh An	02/07/2013	Ngọc Lâm	
8	300008	Mạc Tường An	31/03/2013	Long Biên	
9	300009	Mai Phạm Bảo An	09/04/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
10	300010	Ngô Nguyễn Tường An	25/08/2013	Đoàn Khuê	
11	300011	Nguyễn Bảo An	28/06/2013	Lê Quý Đôn	
12	300012	Nguyễn Đức An	05/05/2013	Sài Đồng	
13	300013	Nguyễn Hà An	17/09/2013	Lê Quý Đôn	
14	300014	Nguyễn Hoài An	03/12/2013	Đô Thị Việt Hưng	
15	300015	Nguyễn Hữu An	28/05/2013	Trung Tự	
16	300016	Nguyễn Khánh An	05/10/2013	Đô Thị Sài Đồng	
17	300017	Nguyễn Khánh An	20/01/2013	Đoàn Kết	
18	300018	Nguyễn Khánh An	25/12/2013	Gia Thượng	
19	300019	Nguyễn Ngọc An	18/04/2013	Vũ Xuân Thiều	
20	300020	Nguyễn Ngọc Khánh An	23/06/2013	Sài Đồng	
21	300021	Nguyễn Phạm Mĩ An	23/12/2013	Sài Đồng	
22	300022	Nguyễn Phúc An	06/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
23	300023	Nguyễn Phương An	29/01/2013	Ái Mộ A	
24	300024	Nguyễn Thị Thái An	23/11/2013	Thực nghiệm KHGD	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
PHÒNG THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300025	Nguyễn Thu An	29/10/2013	Đô Thị Sài Đồng	
2	300026	Phạm Ngọc Thảo An	08/08/2013	Việt Hưng	
3	300027	Tạ Hoàng Bảo An	16/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
4	300028	Tiêu Khánh An	21/03/2013	Phúc Đồng	
5	300029	Trần Khánh An	12/04/2013	Long Biên	
6	300030	Trần Nguyễn Thu An	02/11/2013	Vũ Xuân Thiều	
7	300031	Trần Tâm An	17/09/2013	Sài Đồng	
8	300032	Trần Thiên An	31/10/2013	Cự Khối	
9	300033	Trịnh Hạnh An	26/02/2013	Lê Quý Đôn	
10	300034	Lê Tú Ân	11/09/2013	Jeann Piaget	
11	300035	Bùi Bảo Anh	23/10/2013	Phúc Đồng	
12	300036	Bùi Đức Anh	02/01/2013	Vũ Xuân Thiều	
13	300037	Bùi Hà Anh	14/02/2013	Đô Thị Việt Hưng	
14	300038	Bùi Tùng Anh	24/07/2013	Tân Mai	
15	300039	Chu Quỳnh Anh	21/08/2013	Ái Mộ A	
16	300040	Đặng Trang Anh	02/02/2013	Việt Hưng	
17	300041	Đào Tuấn Anh	12/11/2013	Tiền Phong	
18	300042	Dương Tự Nhật Anh	14/01/2013	Sài Đồng	
19	300043	Hà Bảo Anh	25/06/2013	Trung Thành	
20	300044	Hoàng Diệu Anh	13/09/2013	Gia Thụy	
21	300045	Lê Hoàng Diệp Anh	31/12/2013	Đô Thị Việt Hưng	
22	300046	Lê Minh Anh	19/06/2013	Đô Thị Sài Đồng	
23	300047	Lê Ngọc Bảo Anh	19/07/2013	Việt Hưng	
24	300048	Lê Quỳnh Anh	12/09/2013	Ái Mộ A	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỞ: 03

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300049	Lê Quỳnh Anh	27/03/2013	Sài Đồng	
2	300050	Lương Phương Anh	28/10/2013	Sài Đồng	
3	300051	Lưu Trâm Anh	25/04/2013	Ngọc Lâm	
4	300052	Mạc Nguyễn Hà Anh	23/06/2013	Thực Nghiệm KHGD	
5	300053	Nguyễn Bảo Anh	29/01/2013	Sài Đồng	
6	300054	Nguyễn Châu Anh	21/03/2013	Vinschool The Harmony	
7	300055	Nguyễn Đức Tài Anh	12/11/2013	Lê Quý Đôn	
8	300056	Nguyễn Hà Anh	27/03/2013	Đoàn Khuê	
9	300057	Nguyễn Hải Anh	11/04/2013	Ngọc Thụy	
10	300058	Nguyễn Huyền Châu Anh	09/05/2013	Gia Thụy	
11	300059	Nguyễn Khải Anh	06/12/2013	Thanh Am	
12	300060	Nguyễn Mỹ Anh	09/06/2013	Việt Hưng	
13	300061	Nguyễn Ngọc Anh	13/04/2013	Gia Thụy	
14	300062	Nguyễn Quỳnh Anh	02/03/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
15	300063	Nguyễn Quỳnh Anh	28/05/2013	Đức Giang	
16	300064	Nguyễn Thanh Bảo Anh	03/11/2013	Giang Biên	
17	300065	Nguyễn Thế Anh	12/07/2013	Đông Hội	
18	300066	Nguyễn Trọng Anh	28/06/2013	Đoàn Khuê	
19	300067	Nguyễn Trúc Anh	10/11/2013	Sài Đồng	
20	300068	Nguyễn Tùng Anh	16/10/2013	Ngọc Thụy	
21	300069	Nguyễn Việt Anh	04/01/2013	Đô Thị Sài Đồng	
22	300070	Nguyễn Vy Anh	01/10/2013	Đô Thị Sài Đồng	
23	300071	Phạm Ngọc Mai Anh	27/01/2013	Đoàn Khuê	
24	300072	Trần Duy Anh	12/10/2013	Lý Thường Kiệt	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 04

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300073	Trần Vũ Hải	Anh	31/01/2013	Văn Chương	
2	300074	Trương Nam	Anh	24/05/2013	Lê Quý Đôn	
3	300075	Vũ Hà Linh	Anh	23/09/2013	Lê Quý Đôn	
4	300076	Vũ Trâm	Anh	17/12/2013	Gia Quát	
5	300077	Đinh Ngọc	Ảnh	13/04/2013	Bồ Đề	
6	300078	Nguyễn Nhật	Ảnh	10/01/2013	Đô Thị Việt Hưng	
7	300079	Âu Quang	Bách	14/07/2013	Việt Hưng	
8	300080	Đỗ Hoàng	Bách	06/08/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
9	300081	Lê Hoàng	Bách	30/07/2013	Đô Thị Sải Đồng	
10	300082	Ngô Gia	Bách	23/10/2013	Long Biên	
11	300083	Trần Hoàng	Bách	11/07/2013	Gia Quát	
12	300084	Đinh Quốc	Bảo	05/07/2013	Thanh Am	
13	300085	Hoàng Gia	Bảo	09/05/2013	Phúc Đồng	
14	300086	Hoàng Gia	Bảo	13/11/2013	Cao Bá Quát	
15	300087	Lê Trần Quốc	Bảo	26/02/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
16	300088	Lưu Gia	Bảo	16/09/2013	Gia Thụy	
17	300089	Nguyễn Khắc Gia	Bảo	12/09/2013	Gia Quát	
18	300090	Nguyễn Như Gia	Bảo	21/10/2013	Ngọc Lâm	
19	300091	Nguyễn Quang	Bảo	08/08/2013	Đoàn Kết	
20	300092	Nguyễn Trọng Gia	Bảo	02/03/2013	Đồng Hội	
21	300093	Nguyễn Xuân Gia	Bảo	30/07/2013	Ái Mộ B	
22	300094	Phạm Quốc	Bảo	18/04/2013	Cự Khối	
23	300095	Vũ Gia	Bảo	04/12/2013	Times School	
24	300096	Vương Quốc	Bảo	18/03/2013	Đô Thị Việt Hưng	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 05

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300097	Trần Bảo Ngọc	Bích	28/08/2013	Gia Thương	
2	300098	Vũ Ngọc	Bích	20/12/2013	Vũ Xuân Thiều	
3	300099	Nguyễn Ngọc	Bình	18/04/2013	Vũ Xuân Thiều	
4	300100	Nguyễn Thanh	Bình	14/04/2013	Đức Giang	
5	300101	Nguyễn Văn	Bình	13/09/2013	Đoàn Kết	
6	300102	Trương Tất	Bình	16/10/2013	Long Biên	
7	300103	Nguyễn Vi	Cầm	20/07/2013	Ái Mộ A	
8	300104	Đỗ Bảo	Châu	09/10/2013	Đô Thị Việt Hưng	
9	300105	Đỗ Ngọc Bảo	Châu	09/05/2013	Đoàn Kết	
10	300106	Hà Nguyễn Bảo	Châu	20/11/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
11	300107	Ngô Bảo	Châu	13/11/2013	Đô Thị Sài Đồng	
12	300108	Nguyễn Bảo	Châu	05/12/2013	Đoàn Khuê	
13	300109	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	18/09/2013	Phúc Lợi	
14	300110	Phạm Bảo	Châu	17/05/2013	Ái Mộ B	
15	300111	Phí Đoàn Minh	Châu	14/01/2013	Đoàn Khuê	
16	300112	Trần Bùi Bảo	Châu	01/02/2013	Lý Thường Kiệt	
17	300113	Trần Ngọc Minh	Châu	29/11/2013	Ngọc Thụy	
18	300114	Vũ Hoàng Bảo	Châu	01/02/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
19	300115	Bùi Phương	Chi	03/10/2013	Ngọc Thụy	
20	300116	Bùi Thị Quỳnh	Chi	08/12/2013	Cao Bá Quát	
21	300117	Đinh Quỳnh	Chi	09/11/2013	Đô Thị Việt Hưng	
22	300118	Đỗ Kim	Chi	19/02/2013	Đô Thị Sài Đồng	
23	300119	Hoàng Mai	Chi	13/08/2013	Ái Mộ B	
24	300120	Hoàng Mai	Chi	09/11/2013	Đoàn Kết	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 06

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300121	Hoàng Vũ Linh	Chi	03/02/2013	Đoàn Kết	
2	300122	Nguyễn Anh Quỳnh	Chi	09/05/2013	Việt Hưng	
3	300123	Nguyễn Dương Quế	Chi	08/10/2013	Gia Thụy	
4	300124	Nguyễn Dương Trúc	Chi	08/10/2013	Gia Thụy	
5	300125	Nguyễn Hà	Chi	24/06/2013	Đô Thị Sài Đồng	
6	300126	Nguyễn Hà Mai	Chi	10/09/2013	Ngọc Lâm	
7	300127	Nguyễn Khánh	Chi	06/12/2013	Thạch Bàn B	
8	300128	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	27/04/2013	Lê Quý Đôn	
9	300129	Nguyễn Ngọc Thái	Chi	25/08/2013	Đô Thị Việt Hưng	
10	300130	Nguyễn Quỳnh	Chi	27/10/2013	Thạch Bàn B	
11	300131	Nguyễn Quỳnh	Chi	15/06/2013	Tô Hoàng	
12	300132	Nguyễn Thùy	Chi	29/09/2013	Ái Mộ B	
13	300133	Phạm Linh	Chi	11/04/2013	Ái Mộ A	
14	300134	Phạm Quỳnh	Chi	02/09/2013	Hà Nội Victoria	
15	300135	Phí Quỳnh	Chi	10/12/2013	Nguyễn Trãi	
16	300136	Trương Quỳnh	Chi	22/04/2013	Đô Thị Sài Đồng	
17	300137	Vũ Khánh	Chi	25/10/2013	Đoàn Kết	
18	300138	Vũ Quỳnh	Chi	12/07/2013	Cao Bá Quát	
19	300139	Nguyễn Hữu	Chí	05/12/2013	Phúc Đồng	
20	300140	Nguyễn Kim	Chung	03/03/2013	Thượng Thanh	
21	300141	Lê Nguyên	Chương	19/11/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
22	300142	Lâm Chí	Công	23/10/2013	Đoàn Kết	
23	300143	Nguyễn Đình Minh	Đại	12/10/2013	Sài Đồng	
24	300144	Trịnh Khánh	Đan	30/03/2013	Phúc Lợi	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 07

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300145	Vũ Ngọc Linh	Đan	03/03/2013	Ngọc Lâm	
2	300146	Hoàng Hải	Đăng	11/07/2013	Bồ Đề	
3	300147	Nguyễn Minh	Đăng	21/12/2013	Đoàn Khuê	
4	300148	Nông Hải	Đăng	08/02/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
5	300149	Phạm Hải	Đăng	24/04/2013	Đoàn Khuê	
6	300150	Vũ Minh	Đăng	01/11/2013	Lý Thường Kiệt	
7	300151	Trần Khả	Danh	03/12/2013	Lê Quý Đôn	
8	300152	Nguyễn Tiến	Đạt	16/11/2013	Thạch Bàn A	
9	300153	Nguyễn Tiến	Đạt	04/06/2013	Vinschool The Harmony	
10	300154	Nguyễn Xuân Thành	Đạt	23/12/2013	Đoàn Khuê	
11	300155	Bùi Ngọc	Diệp	14/11/2013	Gia Thượng	
12	300156	Vũ Ngọc	Diệp	18/08/2013	Thạch Bàn A	
13	300157	Bùi Anh	Đức	16/07/2013	Gia Thượng	
14	300158	Đàm Anh	Đức	30/11/2013	Gia Quất	
15	300159	Đỗ Minh	Đức	09/06/2013	Thạch Bàn B	
16	300160	Đoàn Minh	Đức	28/08/2013	Đoàn Kết	
17	300161	Dương Thạch Vĩnh	Đức	20/03/2013	Vinschool Times city	
18	300162	Hà Minh	Đức	13/10/2013	Ngọc Lâm	
19	300163	Nguyễn Anh	Đức	11/09/2013	Đoàn Kết	
20	300164	Nguyễn Hữu Anh	Đức	05/10/2013	Đoàn Kết	
21	300165	Nguyễn Minh	Đức	10/07/2013	Tràng An	
22	300166	Phạm Minh	Đức	11/01/2013	Việt Hưng	
23	300167	Trần Minh	Đức	26/02/2013	Đoàn Kết	
24	300168	Vũ Minh	Đức	27/08/2013	Gia Thụy	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỆU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỆU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 08

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300169	Âu Anh Dũng	14/10/2013	Đoàn Khuê	
2	300170	Hoàng Trí Dũng	29/09/2013	Vinschool The Harmony	
3	300171	Lương Trí Dũng	02/09/2013	Gia Quát	
4	300172	Nguyễn Tấn Dũng	26/10/2013	Đô Thị Sài Đồng	
5	300173	Trần Đức Dũng	04/06/2013	Đoàn Khuê	
6	300174	Đào Minh Dương	10/02/2013	Trung Hòa	
7	300175	Lê Minh Dương	29/01/2013	Phúc Đồng	
8	300176	Nguyễn Lê Thùy Dương	09/02/2013	Đô Thị Việt Hưng	
9	300177	Nguyễn Nam Dương	16/11/2013	Gia Thượng	
10	300178	Nguyễn Tiến Dương	12/01/2013	Ngọc Thụy	
11	300179	Trần Hoàng Thùy Dương	05/12/2013	Vinschool Times city	
12	300180	Đào Anh Duy	04/01/2013	Sài Đồng	
13	300181	Dương Công Thái Duy	09/03/2013	Cự Khối	
14	300182	Nguyễn Bá Khánh Duy	26/11/2013	Lê Ngọc Hân	
15	300183	Nguyễn Bảo Duy	07/08/2013	Lê Văn Tám	
16	300184	Nguyễn Đức Duy	21/06/2013	Thạch Bàn B	
17	300185	Trần Đức Đăng Duy	20/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
18	300186	Lê Mỹ Duyên	02/11/2013	Phúc Đồng	
19	300187	Đinh Phú Gia	18/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
20	300188	Đoàn Hương Giang	29/01/2013	Sài Đồng	
21	300189	Ngô Hương Giang	25/11/2013	Ngọc Lâm	
22	300190	Nguyễn Hương Giang	17/11/2013	Thạch Bàn A	
23	300191	Nguyễn Trường Giang	28/04/2013	Đoàn Kết	
24	300192	Nguyễn Vũ Thu Giang	03/09/2013	Đoàn Kết	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 09

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300193	Phạm Hương Giang	01/09/2013	Đoàn Kết	
2	300194	Phạm Linh Giang	16/07/2013	Long Biên	
3	300195	Trần Hương Giang	22/01/2013	Lê Quý Đôn	
4	300196	Chu Nguyễn Thục Hà	22/08/2013	Đô Thị Việt Hưng	
5	300197	Đặng Ngân Hà	09/12/2013	Hà Nội Thăng Long	
6	300198	Đặng Nguyệt Hà	09/12/2013	Hà Nội Thăng Long	
7	300199	Đỗ Việt Hà	19/07/2013	Vũ Xuân Thiều	
8	300200	Mai Khánh Hà	20/12/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
9	300201	Nghiêm Bảo Hà	17/11/2013	Phúc Lợi	
10	300202	Nguyễn Vũ Khánh Hà	04/11/2013	Đoàn Kết	
11	300203	Trần Minh Hà	20/09/2013	Vũ Xuân Thiều	
12	300204	Bùi Đông Hải	06/08/2013	Ngọc Thụy	
13	300205	Đỗ Thanh Hải	16/07/2013	Ngọc Lâm	
14	300206	Hoàng Danh Hải	30/07/2013	Phúc Đồng	
15	300207	Hoàng Vinh Hải	03/03/2013	Đoàn Khuê	
16	300208	Trần Hoàng Hải	28/02/2013	Đô Thị Việt Hưng	
17	300209	Trịnh Đăng Hải	26/05/2013	Times School	
18	300210	Vũ Hoàng Hải	23/11/2013	Cự Khối	
19	300211	Bùi Bảo Hân	07/07/2013	Nông Nghiệp	
20	300212	Đàm Gia Hân	08/09/2013	Đức Giang	
21	300213	Đặng Gia Hân	22/08/2013	Archimedes	
22	300214	Đỗ Gia Hân	25/10/2013	Lê Quý Đôn	
23	300215	Hoàng Gia Hân	01/02/2013	Gia Quất	
24	300216	Hoàng Gia Hân	09/10/2013	Nguyễn Bình Khiêm	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300217	Hoàng Ngọc Bảo Hân	04/07/2013	Phúc Đồng	
2	300218	Lê Bảo Hân	18/02/2013	Đức Giang	
3	300219	Lê Gia Hân	10/05/2013	Ái Mộ B	
4	300220	Lê Nguyễn Bảo Hân	19/10/2013	Đô Thị Việt Hưng	
5	300221	Ngô Gia Hân	06/09/2013	Long Biên	
6	300222	Nguyễn Bảo Hân	19/09/2013	Vũ Xuân Thiều	
7	300223	Nguyễn Bảo Hân	09/11/2013	Phúc Đồng	
8	300224	Nguyễn Gia Hân	24/09/2013	Đô Thị Sài Đồng	
9	300225	Nguyễn Gia Hân	30/09/2013	Greenfield	
10	300226	Nguyễn Ngọc Hân	15/02/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
11	300227	Nguyễn Ngọc Hân	22/05/2013	Đô Thị Việt Hưng	
12	300228	Phạm Bảo Gia Hân	02/02/2013	Thượng Thanh	
13	300229	Phạm Gia Hân	08/09/2013	Đô Thị Sài Đồng	
14	300230	Trần Gia Hân	07/03/2013	Phúc Đồng	
15	300231	Dương Thúy Hằng	20/04/2013	Gia Thụy	
16	300232	Lại Thanh Hằng	23/09/2013	Thạch Bàn B	
17	300233	Nguyễn Minh Hằng	30/01/2013	Ái Mộ A	
18	300234	Trịnh Thị Thúy Hằng	26/07/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
19	300235	Nguyễn Thị Thanh Hằng	20/12/2013	Tiền Phong	
20	300236	Đỗ Nguyễn Minh Hạnh	24/12/2013	Đô Thị Việt Hưng	
21	300237	Nguyễn Kim Hiền	05/11/2013	Vũ Xuân Thiều	
22	300238	Nguyễn Vũ Hiếu	23/06/2013	Cự Khối	
23	300239	Chu Bá Minh Hiếu	12/05/2013	Vũ Xuân Thiều	
24	300240	Nguyễn Đức Hiếu	22/09/2013	Đức Giang	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 11

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300241	Phạm Minh	Hiếu	17/06/2013	Cự Khối	
2	300242	Vũ Đức	Hiếu	10/01/2013	Đoàn Khuê	
3	300243	Lê Thị Kim	Hòa	02/07/2013	Thạch Bàn B	
4	300244	Nguyễn Thu	Hoài	19/05/2013	Đoàn Kết	
5	300245	Vũ Khải	Hoàn	11/09/2013	Chu Văn An	
6	300246	Bùi Huy	Hoàng	08/12/2013	Ngọc Lâm	
7	300247	Nguyễn Khánh	Hoàng	27/03/2013	Đoàn Khuê	
8	300248	Nguyễn Minh	Hoàng	30/08/2013	Ái Mộ B	
9	300249	Nguyễn Minh	Hoàng	06/02/2013	Đức Giang	
10	300250	Phạm Học Minh	Hoàng	28/06/2013	Cự Khối	
11	300251	Trần Trọng	Hoàng	10/01/2013	Vinschool The Harmony	
12	300252	Võ Huy	Hoàng	30/03/2013	Gia Thụy	
13	300253	Lê Huy	Hùng	22/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
14	300254	Lê Tài Mạnh	Hùng	20/02/2013	Gia Thượng	
15	300255	Nguyễn Mạnh	Hùng	25/11/2013	Gia Quất	
16	300256	Nguyễn Tuấn	Hùng	07/01/2013	Phúc Lợi	
17	300257	Vũ Mạnh	Hùng	15/11/2013	Ngọc Thụy	
18	300258	Đặng Quang	Hung	23/07/2013	Gia Thụy	
19	300259	Lê Gia	Hung	16/05/2013	Cự Khối	
20	300260	Ngô Kiến	Hung	06/05/2013	Cự Khối	
21	300261	Nguyễn Công	Hung	03/07/2013	Vinschool The Harmony	
22	300262	Nguyễn Quốc	Hung	15/07/2013	Phúc Đồng	
23	300263	Nguyễn Thành	Hung	30/03/2013	Ái Mộ B	
24	300264	Phạm Tuấn	Hung	11/01/2013	Cự Khối	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 12

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300265	Cao Thị Hương	08/07/2013	Phúc Đồng	
2	300266	Đào Thu Hương	26/09/2013	Sài Đồng	
3	300267	Nguyễn Phúc Kim Hương	02/03/2013	Long Biên	
4	300268	Nguyễn Thị Thanh Hương	08/03/2013	Đoàn Kết	
5	300269	Đặng Đức Huy	02/01/2013	Gia Thượng	
6	300270	Đoàn Gia Huy	19/06/2013	Cự Khối	
7	300271	Dương Minh Huy	29/01/2013	Đoàn Kết	
8	300272	Hoàng Quốc Huy	18/11/2013	Ngọc Lâm	
9	300273	Lê Gia Huy	17/06/2013	Ngọc Lâm	
10	300274	Nguyễn Bá An Huy	22/11/2013	Gia Quất	
11	300275	Nguyễn Đức Huy	05/02/2013	Gia Quất	
12	300276	Nguyễn Gia Huy	26/09/2013	Bà Triệu	
13	300277	Nguyễn Gia Huy	30/07/2013	Đô Thị Sài Đồng	
14	300278	Trần Gia Huy	09/08/2013	Việt Hưng	
15	300279	Mai Thu Huyền	12/05/2013	Ngọc Thụy	
16	300280	Phạm Phương Huyền	18/12/2013	Đoàn Kết	
17	300281	Phạm Dương Khánh Hỷ	29/10/2013	Đô Thị Sài Đồng	
18	300282	Đặng Vũ Nguyên Khang	27/12/2013	Phương Mai	
19	300283	Đỗ Minh Khang	04/01/2013	Thượng Thanh	
20	300284	Nguyễn Duy Khang	25/04/2013	Phúc Lợi	
21	300285	Nguyễn Minh Khang	24/06/2013	Vinschool Ocean Park	
22	300286	Nguyễn Ngọc Khang	30/12/2013	Lý Thường Kiệt	
23	300287	Phạm Đức Khang	19/02/2013	Đoàn Kết	
24	300288	Đoàn An Khanh	25/06/2013	Thanh Am	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



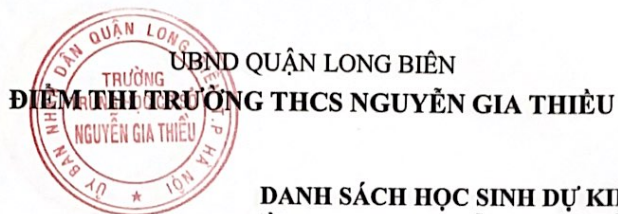
UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 13

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300289	Hà Gia Khanh	15/05/2013	Lê Quý Đôn	
2	300290	Nguyễn Mai Khanh	04/07/2013	Tiền Phong	
3	300291	Chữ Ngọc Khánh	06/06/2013	Bồ Đề	
4	300292	Dương Bảo Khánh	20/11/2013	Đức Giang	
5	300293	Dương Ngọc Khánh	24/07/2013	Ngọc Thụy	
6	300294	Hồ Ngân Khánh	30/12/2013	Đoàn Khuê	
7	300295	Khúc Vân Khánh	31/10/2013	Phúc Đồng	
8	300296	Lâm Ngân Khánh	13/01/2013	Ngọc Thụy	
9	300297	Lâm Ngọc Khánh	24/09/2013	Dương Hà	
10	300298	Ngô Hoàng Bảo Khánh	18/08/2013	Đô Thị Sài Đồng	
11	300299	Ngô Minh Khánh	13/02/2013	Quang Trung	
12	300300	Nguyễn Huy Khánh	26/11/2013	Đô Thị Sài Đồng	
13	300301	Nguyễn Mai Minh Khánh	01/12/2013	Phúc Đồng	
14	300302	Nguyễn Ngân Khánh	28/11/2013	Đức Giang	
15	300303	Nguyễn Phú Khánh	28/11/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
16	300304	Nguyễn Thị Vân Khánh	26/08/2013	Thạch Bàn A	
17	300305	Phạm Huy Khánh	09/10/2013	Nông Nghiệp	
18	300306	Phạm Ngân Khánh	04/10/2013	Đoàn Kết	
19	300307	Phạm Vân Khánh	11/07/2013	Đoàn Kết	
20	300308	Phùng An Khánh	09/09/2013	Thanh Am	
21	300309	Trần Nam Khánh	20/04/2013	Long Biên	
22	300310	Vũ Nam Khánh	15/04/2013	Đức Giang	
23	300311	Trương Đăng Khoa	06/11/2013	Việt Hưng	
24	300312	Lê Đăng Khôi	28/12/2013	Tràng An	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỆU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 14

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300313	Nguyễn Hoàng	Khôi	12/12/2013	Ái Mộ A	
2	300314	Nguyễn Minh	Khôi	30/08/2013	Gia Thụy	
3	300315	Nguyễn Trọng	Khôi	04/11/2013	Đô Thị Sài Đồng	
4	300316	Phạm Quang	Khôi	13/11/2013	Sài Đồng	
5	300317	Vũ Đăng	Khôi	12/09/2013	Việt Hưng	
6	300318	Bùi Ngọc	Khuê	02/03/2013	Trần Quốc Toàn	
7	300319	Nguyễn Ngọc	Khuê	13/11/2013	Thăng Long	
8	300320	Đào Mạnh	Kiên	18/02/2013	Đô Thị Sài Đồng	
9	300321	Đinh Trung	Kiên	23/06/2013	Ngọc Thụy	
10	300322	Đỗ Trung	Kiên	15/02/2013	Cự Khối	
11	300323	Lê Tuấn	Kiên	15/01/2013	Sài Đồng	
12	300324	Phạm Gia	Kiên	26/10/2013	Đoàn Kết	
13	300325	Nguyễn Hà Tuấn	Kiệt	14/02/2013	Gia Thượng	
14	300326	Nguyễn Tuấn	Kiệt	12/05/2013	Sài Đồng	
15	300327	Vũ Tuấn	Kiệt	27/12/2013	Sài Đồng	
16	300328	Kiều Trúc	Lam	28/06/2013	Phúc Lợi	
17	300329	Ngô Nguyễn Hà	Lam	16/09/2013	Đô Thị Sài Đồng	
18	300330	Trần Ngọc	Lam	05/08/2013	Đức Giang	
19	300331	Cao Bá Tùng	Lâm	03/05/2013	Vinschool Ocean Park	
20	300332	Đặng Tiến	Lâm	09/03/2013	Lê Quý Đôn	
21	300333	Đào Trí	Lâm	22/08/2013	Tư thực M.E	
22	300334	Đỗ Phú	Lâm	24/02/2013	Times School	
23	300335	Hoàng Đại	Lâm	08/08/2013	Phúc Đồng	
24	300336	Hoàng Vũ Trúc	Lâm	16/08/2013	Vinschool The Harmony	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 15

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300337	Lê Đức Bảo Lâm	30/12/2013	Đô Thị Việt Hưng	
2	300338	Lê Quang Lâm	17/07/2013	Đô Thị Việt Hưng	
3	300339	Lê Thành Lâm	17/02/2013	Đoàn Kết	
4	300340	Lê Tùng Lâm	12/12/2013	Ngọc Lâm	
5	300341	Nguyễn Đại Lâm	19/07/2013	Gia Thượng	
6	300342	Nguyễn Khánh Lâm	11/04/2013	Việt Hưng	
7	300343	Nguyễn Phúc Lâm	17/04/2013	Gia Quát	
8	300344	Nguyễn Thái Lâm	17/10/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
9	300345	Nguyễn Thanh Lâm	21/09/2013	Trung Thành	
10	300346	Nguyễn Tuệ Lâm	11/03/2013	Đoàn Khuê	
11	300347	Phạm Tùng Lâm	03/09/2013	Đoàn Kết	
12	300348	Phạm Tường Lâm	18/10/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
13	300349	Trịnh Thái Lâm	11/03/2013	Hoàng Mai	
14	300350	Vũ Bảo Lâm	05/01/2013	Ngọc Thụy	
15	300351	Vũ Trường Lâm	08/07/2013	Vũ Xuân Thiều	
16	300352	Nguyễn Hà Lê	18/08/2013	Bồ Đề	
17	300353	Nguyễn Khánh Lê	08/11/2013	Việt Nam - Cu Ba	
18	300354	Nguyễn Kiều Liên	27/10/2013	Giang Biên	
19	300355	Bùi Nguyễn Gia Linh	02/10/2013	Phong Vân	
20	300356	Hồ Hà Linh	06/04/2013	Thạch Bàn A	
21	300357	Hoàng Hà Linh	16/11/2013	Đoàn Khuê	
22	300358	Hoàng Ngọc Linh	01/04/2013	Long Biên	
23	300359	Lê Khánh Linh	10/02/2013	Gia Thụy	
24	300360	Ngô Hà Linh	17/05/2013	Ngô Gia Tự	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

PHÒNG THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 16

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300361	Ngô Khánh Linh	22/09/2013	Ngọc Lâm	
2	300362	Ngô Nhật Linh	21/12/2013	Vũ Xuân Thiều	
3	300363	Nguyễn Khánh Linh	24/09/2013	Ái Mộ A	
4	300364	Nguyễn Khánh Linh	08/03/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
5	300365	Nguyễn Lê Gia Linh	10/06/2013	Ngọc Lâm	
6	300366	Nguyễn Ngô Bảo Linh	30/06/2013	Dương Hà	
7	300367	Nguyễn Ngọc Linh	17/06/2013	Đặng Xá	
8	300368	Nguyễn Ngọc Tú Linh	11/04/2013	Ngọc Thụy	
9	300369	Nguyễn Phương Linh	09/01/2013	Ngọc Thụy	
10	300370	Nguyễn Thị Phương Linh	06/02/2013	Việt Hưng	
11	300371	Nguyễn Tuấn Linh	04/01/2013	Gia Thượng	
12	300372	Nguyễn Vũ Ngọc Linh	11/01/2013	Ái Mộ A	
13	300373	Phạm Gia Linh	28/06/2013	Vinschool The Harmony	
14	300374	Phạm Hà Linh	28/06/2013	Thạch Bàn A	
15	300375	Phạm Khánh Linh	19/05/2013	Đoàn Khuê	
16	300376	Phạm Khánh Linh	06/05/2013	Thạch Bàn B	
17	300377	Phạm Phương Linh	16/10/2013	Lê Quý Đôn	
18	300378	Tạ Ngọc Phương Linh	01/06/2013	Thượng Thanh	
19	300379	Trần Gia Linh	18/08/2013	Ngọc Lâm	
20	300380	Trần Gia Linh	06/10/2013	Đức Giang	
21	300381	Trần Gia Linh	26/08/2013	Đức Giang	
22	300382	Vũ Gia Linh	25/05/2013	Việt Hưng	
23	300383	Vũ Khánh Linh	06/12/2013	Cổ Bi	
24	300384	Vũ Ngọc Linh	24/07/2013	Đô Thị Sài Đồng	

(Danh sách trên có 24 học sinh)

UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 17

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300385	Vũ Phương Linh	23/10/2013	Vũ Xuân Thiều	
2	300386	Chu Huy Long	01/10/2013	Greenfield	
3	300387	Ngô Hoàng Long	02/01/2013	Đức Giang	
4	300388	Nông Nguyễn Bảo Long	15/03/2013	Ngô Gia Tự	
5	300389	Đoàn Chi Mai	29/10/2013	Nguyễn Du	
6	300390	Đoàn Khánh Mai	03/04/2013	Gia Thụy	
7	300391	Nguyễn Như Mai	23/03/2013	Đô Thị Sài Đồng	
8	300392	Vũ Chi Mai	02/08/2013	Vinschool Ocean Park	
9	300393	Nguyễn Phương Mai	13/07/2013	Lý Thường Kiệt	
10	300394	Nguyễn Châu Tuệ Mẫn	30 /10/2013	Nguyễn Tri Phương	
11	300395	Âu Quang Minh	11/09/2013	Việt Hưng	
12	300396	Đỗ Ngọc Minh	14/09/2013	Bồ Đề	
13	300397	Dương Nhật Minh	12/11/2013	Ngọc Thụy	
14	300398	Hoàng Hiếu Minh	10/01/2013	Đô Thị Sài Đồng	
15	300399	Hoàng Ngọc Đức Minh	09/10/2013	Đoàn Khuê	
16	300400	Lê Bảo Minh	15/02/2013	Việt Hưng	
17	300401	Lê Bảo Minh	19/06/2013	Đoàn Khuê	
18	300402	Lê Đăng Trí Minh	25/12/2013	Việt Nam - Cu Ba	
19	300403	Lê Nguyễn Ngọc Minh	29/04/2013	Vũ Xuân Thiều	
20	300404	Lê Quang Minh	30/12/2013	Vũ Xuân Thiều	
21	300405	Nguyễn Minh	09/05/2013	Việt Hưng	
22	300406	Nguyễn Đồng Nhật Minh	08/12/2013	Sài Đồng	
23	300407	Nguyễn Đức Minh	12/08/2013	Vĩnh Tuy	
24	300408	Nguyễn Đức Minh	11/04/2013	Thượng Thanh	

(Danh sách trên có 24 học sinh)

UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 18

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300409	Nguyễn Đức Minh	03/02/2013	Long Biên	
2	300410	Nguyễn Đức Quang Minh	12/01/2013	Ái Mộ B	
3	300411	Nguyễn Duy Minh	06/12/2013	Phúc Lợi	
4	300412	Nguyễn Hà Nhật Minh	18/01/2013	Đoàn Kết	
5	300413	Nguyễn Hoàng Minh	13/06/2013	Thạch Bàn A	
6	300414	Nguyễn Hoàng Minh	01/03/2013	Cao Bá Quát	
7	300415	Nguyễn Hồng Minh	04/02/2013	Đoàn Kết	
8	300416	Nguyễn Ngọc Bảo Minh	08/01/2013	Sài Đồng	
9	300417	Nguyễn Song Nguyệt Minh	15/01/2013	Việt Hưng	
10	300418	Nguyễn Tiến Nhật Minh	04/02/2013	Việt Hưng	
11	300419	Nguyễn Tiến Nhật Minh	26/01/2013	Thanh Am	
12	300420	Nguyễn Văn Đức Minh	04/12/2013	Đoàn Khuê	
13	300421	Phạm Hoàng Gia Minh	10/01/2013	Hà Nội	
14	300422	Phạm Tuệ Minh	21/02/2013	Vinschool Times city	
15	300423	Trần Nguyễn Ngọc Minh	12/01/2013	Tứ Hiệp	
16	300424	Trần Quang Minh	29/10/2013	Kim Sơn	
17	300425	Vũ Nhật Minh	13/01/2013	Thụy Phương	
18	300426	Vũ Tiến Minh	31/03/2013	Đoàn Khuê	
19	300427	Mai Huyền My	26/10/2013	Ái Mộ B	
20	300428	Ngô Trà My	25/12/2013	Ngọc Lâm	
21	300429	Nguyễn Phạm Huyền My	14/11/2013	Wellspring	
22	300430	Trần Đỗ Trà My	22/04/2013	Eduwin School	
23	300431	Trần Nguyễn Tuyết My	25/09/2013	Vinschool Ocean Park	
24	300432	Vũ Hà My	07/12/2013	Ngọc Lâm	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 19

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300433	Bùi Hải Nam	09/03/2013	Vũ Xuân Thiều	
2	300434	Bùi Hải Nam	06/05/2013	Cao Bá Quát	
3	300435	Đặng Ngọc Bảo Nam	02/09/2013	Đô Thị Sài Đồng	
4	300436	Hoàng Hải Nam	08/05/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
5	300437	Hoàng Văn Nam	19/07/2013	Thượng Thanh	
6	300438	Lê Bảo Nam	03/11/2013	Đoàn Kết	
7	300439	Lê Huy Hải Nam	29/10/2013	Greenfield	
8	300440	Ngô Đức Bảo Nam	21/08/2013	Vinschool The Harmony	
9	300441	Nguyễn An Nam	13/12/2013	Bù Nho	
10	300442	Nguyễn Bảo Nam	18/01/2013	Gia Quát	
11	300443	Nguyễn Bảo Nam	17/04/2013	Đô Thị Sài Đồng	
12	300444	Nguyễn Đại Tường Nam	24/06/2013	Ngọc Lâm	
13	300445	Nguyễn Hoàng Nam	26/08/2013	Đô Thị Sài Đồng	
14	300446	Nguyễn Nhật Nam	20/11/2013	Greenfield	
15	300447	Nguyễn Sơn Nam	21/07/2013	Đô Thị Việt Hưng	
16	300448	Phạm Bá Bảo Nam	30/01/2013	Đoàn Kết	
17	300449	Quách Hoàng Nam	15/12/2013	Long Biên	
18	300450	Trần Bảo Nam	09/07/2013	Ngô Gia Tự	
19	300451	Trần Hải Nam	22/08/2013	Trung Thành	
20	300452	Trần Thế Hải Nam	28/01/2013	Việt Hưng	
21	300453	Nguyễn Linh Nga	10/10/2013	Sài Đồng	
22	300454	Đặng Hoàng Ngân	01/01/2013	Ngô Gia Tự	
23	300455	Đặng Kim Ngân	01/06/2013	Gia Quát	
24	300456	Đinh Bảo Ngân	20/07/2013	Đoàn Khuê	

(Danh sách trên có 24 học sinh)

UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
 TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 20

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300457	Đông Thị Kim Ngân	09/06/2013	Đoàn Kết	
2	300458	Hà Khánh Ngân	02/01/2013	Việt Hưng	
3	300459	Lê Bảo Ngân	08/02/2013	Đô Thị Sài Đồng	
4	300460	Lê Nguyễn Hà Ngân	21/01/2013	Phúc Đồng	
5	300461	Ngọc Trúc Ngân	12/09/2013	Đoàn Khuê	
6	300462	Nguyễn Hà Thiên Ngân	19/12/2013	Đô Thị Việt Hưng	
7	300463	Nguyễn Hoàng Ngân	12/09/2013	Đô Thị Việt Hưng	
8	300464	Nguyễn Khánh Ngân	05/09/2013	Gia Quất	
9	300465	Nguyễn Khánh Ngân	23/03/2013	Lê Quý Đôn	
10	300466	Nguyễn Kim Ngân	14/09/2013	Việt Hưng	
11	300467	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	23/03/2013	Việt Hưng	
12	300468	Ninh Bảo Ngân	17/06/2013	Gia Thụy	
13	300469	Trương Kim Ngân	05/01/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
14	300470	Nguyễn Ngọc Ngân	24/06/2013	Thị Trần Châu Quỳ	
15	300471	Khổng Minh Nghĩa	23/02/2013	Việt Hưng	
16	300472	Nguyễn Lê Tuấn Nghĩa	12/09/2013	Lý Thường Kiệt	
17	300473	Nguyễn Trọng Nghĩa	15/07/2013	Gia Quất	
18	300474	Đào Gia Ngọc	28/10/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
19	300475	Dương Yến Ngọc	01/03/2013	Đô Thị Sài Đồng	
20	300476	Nguyễn Hoàng Minh Ngọc	22/04/2013	Sài Đồng	
21	300477	Nguyễn Khánh Ngọc	13/10/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
22	300478	Nguyễn Minh Ngọc	03/01/2013	Đoàn Kết	
23	300479	Nguyễn Minh Ngọc	11/08/2013	Đức Giang	
24	300480	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc	19/08/2013	Đô Thị Sài Đồng	

(Danh sách trên có 24 học sinh)

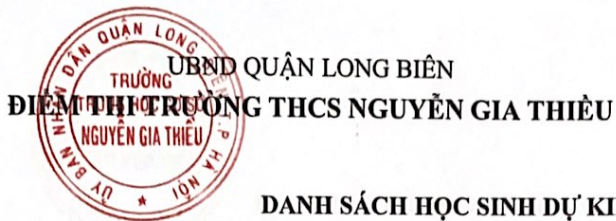
UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 21

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300481	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	15/08/2013	Đoàn Kết	
2	300482	Nguyễn Thị Minh Ngọc	18/04/2013	Đô Thị Việt Hưng	
3	300483	Phạm Khánh Ngọc	23/05/2013	Sài Đồng	
4	300484	Phạm Nguyên Ngọc	27/09/2013	Ngọc Thụy	
5	300485	Trần Bảo Ngọc	13/02/2013	Việt Hưng	
6	300486	Trần Hà Bảo Ngọc	26/09/2013	Việt Hưng	
7	300487	Nguyễn Thanh Ngọc	30/10/2013	Thạch Bàn A	
8	300488	Đào Khôi Nguyên	17/10/2013	Đoàn Kết	
9	300489	Đỗ Chí Nguyên	21/06/2013	Đoàn Kết	
10	300490	Đỗ Chí Nguyên	14/09/2013	Việt Hưng	
11	300491	Hoàng Khôi Nguyên	08/09/2013	Ngọc Lâm	
12	300492	Lê Khôi Nguyên	11/08/2013	Phú Thị	
13	300493	Mai Ngọc Bảo Nguyên	07/11/2013	Việt Hưng	
14	300494	Phạm Khôi Nguyên	11/02/2013	Lý Thường Kiệt	
15	300495	Phạm Khôi Nguyên	14/10/2013	Thượng Thanh	
16	300496	Trần Hà Thảo Nguyên	25/06/2013	Đô Thị Sài Đồng	
17	300497	Trần Thăng Thảo Nguyên	04/04/2013	Đô Thị Sài Đồng	
18	300498	Vũ Khôi Nguyên	05/06/2013	Ngọc Thụy	
19	300499	Vũ Thảo Nguyên	25/12/2013	Ngọc Thụy	
20	300500	Vũ Trịnh Nguyên	16/09/2013	Long Biên	
21	300501	Nguyễn Danh Nhân	15/06/2013	Thạch Bàn B	
22	300502	Vũ Thiện Nhân	20/09/2013	Việt Hưng	
23	300503	Dương Minh Nhật	12/08/2013	Đoàn Khuê	
24	300504	Nguyễn Minh Nhật	13/08/2013	Ái Mộ B	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 22

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300505	Bùi Bảo Nhi	25/03/2013	Đô Thị Việt Hưng	
2	300506	Bùi Thị Quỳnh Nhi	29/05/2013	Đoàn Khuê	
3	300507	Đỗ Tuệ Nhi	04/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
4	300508	Nguyễn Diệu Nhi	27/11/2013	Đô Thị Sài Đồng	
5	300509	Vũ Nguyễn Gia Nhi	08/01/2013	Bồ Đề	
6	300510	Vũ Tuệ Nhi	25/11/2013	Hanoi Victoria	
7	300511	Nguyễn Tâm Như	01/11/2013	Trung Thành	
8	300512	Phạm Ngọc Tuyết Nhung	21/09/2013	Việt Hưng	
9	300513	Nguyễn Hà Phan	25/03/2013	Archimedes	
10	300514	Lưu Tấn Phát	03/10/2013	Đoàn Khuê	
11	300515	Đỗ Đình Phong	20/06/2013	Phúc Đồng	
12	300516	Đỗ Nam Phong	24/06/2013	Phúc Lợi	
13	300517	Đỗ Thanh Phong	21/02/2013	Ngọc Thụy	
14	300518	Lê Đăng Hà Phong	21/06/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
15	300519	Lý Duy Lâm Phong	05/10/2013	Đô Thị Sài Đồng	
16	300520	Nguyễn Cảnh Phong	22/07/2013	Ngọc Lâm	
17	300521	Nguyễn Đức Phong	02/01/2013	Thạch Bàn B	
18	300522	Nguyễn Minh Phong	08/12/2013	Lý Thường Kiệt	
19	300523	Nguyễn Nam Phong	18/11/2013	Phúc Đồng	
20	300524	Nguyễn Nhật Minh Phong	13/01/2013	Sài Đồng	
21	300525	Phạm Duy Phong	07/08/2013	Đô Thị Sài Đồng	
22	300526	Phạm Hoàng Phong	30/11/2013	Vinschool The Harmony	
23	300527	Phạm Nam Phong	09/09/2013	Phúc Đồng	
24	300528	Phạm Nguyễn An Phong	15/03/2013	Đô Thị Sài Đồng	

(Danh sách trên có 24 học sinh)

UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU



DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 23

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300529	Phạm Thanh Phong	25/09/2013	Gia Thụy	
2	300530	Thái Phong	03/10/2013	Lê Quý Đôn	
3	300531	Trần Bảo Phong	22/11/2013	Đô Thị Việt Hưng	
4	300532	Trần Đình Nam Phong	12/11/2013	Đô Thị Sài Đồng	
5	300533	Trần Hoàng Cao Phong	05/12/2013	Vinschool Times city	
6	300534	Trần Thanh Phong	10/08/2013	Ngọc Lâm	
7	300535	Đinh Gia Phú	13/07/2013	Đoàn Khuê	
8	300536	Lê An Phú	22/12/2013	Nông Nghiệp	
9	300537	Lương Đức Phú	21/09/2013	Nguyễn Tri Phương	
10	300538	Nguyễn An Phú	23/04/2013	Thạch Bàn B	
11	300539	Nguyễn An Phú	25/03/2013	Sài Đồng	
12	300540	Phạm Minh Phú	30/07/2013	Lê Quý Đôn	
13	300541	Trần Vũ Danh Phú	11/07/2013	Đền Lừ	
14	300542	Cao Đức Phúc	29/05/2013	Gia Thụy	
15	300543	Đàm Thị Kim Phúc	11/10/2013	Phúc Đồng	
16	300544	Khúc Phạm Trường Phúc	04/08/2013	Đô Thị Sài Đồng	
17	300545	Khúc Phạm Vinh Phúc	04/08/2013	Đô Thị Sài Đồng	
18	300546	Lương Minh Phúc	29/10/2013	Lý Thường Kiệt	
19	300547	Ngô Xuân Phúc	18/10/2013	Cao Bá Quát	
20	300548	Nguyễn Công Phúc	22/07/2013	Gia Thụy	
21	300549	Nguyễn Quang Phúc	16/11/2013	Thượng Thanh	
22	300550	Trần Đoàn Gia Phúc	17/11/2013	Đô Thị Việt Hưng	
23	300551	Trần Nguyễn Vũ Phúc	28/08/2013	Đoàn Khuê	
24	300552	Vũ Hoàng Phúc	01/05/2013	Đoàn Kết	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025

PHÒNG THI SỐ: 24

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300553	Nguyễn Hà Phương	23/06/2013	Gia Thụy	
2	300554	Nguyễn Hà Phương	13/11/2013	Đô Thị Sài Đồng	
3	300555	Nguyễn Minh Phương	06/07/2013	Đoàn Kết	
4	300556	Nguyễn Ngọc Phương	09/01/2013	Phúc Đồng	
5	300557	Nguyễn Vũ Danh Phương	10/11/2013	Bồ Đề	
6	300558	Nguyễn Bích Phương	18/02/2013	Nông Nghiệp	
7	300559	Trần Lê Phương	27/01/2013	Nông Nghiệp	
8	300560	Trần Thảo Phương	11/12/2013	Greenfield	
9	300561	Đỗ Minh Quân	31/01/2013	Long Biên	
10	300562	Nguyễn Minh Quân	20/05/2013	Vinschool The Harmony	
11	300563	Thẩm Anh Quân	15/01/2013	Long Biên	
12	300564	Vũ Bảo Quân	27/09/2013	Ngọc Lâm	
13	300565	Chu Đức Quang	02/04/2013	Gia Quất	
14	300566	Lê Xuân Quý	30/08/2013	Sài Đồng	
15	300567	Nguyễn Danh Quý	04/01/2013	Việt Hưng	
16	300568	Bùi Ngọc Mỹ Quyên	25/04/2013	Đô Thị Sài Đồng	
17	300569	Huỳnh Bảo Quyên	22/11/2013	Gia Quất	
18	300570	Lê Tố Quyên	14/02/2013	Đoàn Kết	
19	300571	Nguyễn Bảo Quyên	29/09/2013	Thạch Bàn B	
20	300572	Nguyễn Ngọc Quyên	29/12/2013	Đức Giang	
21	300573	Tiểu Hoàng Quyên	21/03/2013	Phúc Đồng	
22	300574	Vũ Bảo Quyên	15/06/2013	Sài Đồng	
23	300575	Phạm Lê Xuân Quỳnh	17/11/2013	Đô Thị Sài Đồng	
24	300576	Trần Bảo Quỳnh	13/03/2013	Đoàn Kết	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 25

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300577	Hà Thế Sơn	02/07/2013	Sài Đồng	
2	300578	Hoàng Quốc Sơn	06/02/2013	Vinschool The Harmony	
3	300579	Nguyễn Minh Tâm	15/01/2013	Đô Thị Sài Đồng	
4	300580	Nguyễn Minh Tâm	16/02/2013	Đô Thị Việt Hưng	
5	300581	Trần Phan Thanh Tâm	20/01/2013	Cự Khối	
6	300582	Từ Thanh Tâm	11/07/2013	Việt Hưng	
7	300583	Lê Nguyên Thái	11/07/2013	Trung Thành	
8	300584	Phạm Đức Thái	06/07/2013	Đô Thị Sài Đồng	
9	300585	Nguyễn Ngọc Thăng	22/02/2013	Đô Thị Việt Hưng	
10	300586	Nguyễn Công Thắng	14/09/2013	Đoàn Khuê	
11	300587	Nguyễn Hữu Thắng	09/08/2013	Sài Đồng	
12	300588	Nguyễn Việt Thắng	28/12/2013	Lê Quý Đôn	
13	300589	Nguyễn Văn Thanh	01/08/2013	Đoàn Kết	
14	300590	Trần Hoàng Hà Thanh	11/01/2013	Ái Mộ A	
15	300591	Đào Phúc Thành	12/02/2013	Greenfield	
16	300592	Hoàng Trung Thành	29/04/2013	Đô Thị Sài Đồng	
17	300593	Lê Duy Thành	06/05/2013	Thạch Bàn B	
18	300594	Phan Chí Thành	12/12/2013	Đoàn Khuê	
19	300595	Phùng Chí Thành	19/08/2013	Thạch Bàn B	
20	300596	Nguyễn Phương Thảo	23/07/2013	Ngọc Thụy	
21	300597	Nguyễn Phương Thảo	13/08/2013	Kiều Kỵ	
22	300598	Nguyễn Thanh Thảo	01/01/2013	Đoàn Kết	
23	300599	Nguyễn Thu Thảo	27/08/2013	Phúc Đồng	
24	300600	Khuất Trường Thịnh	11/04/2013	Nông Nghiệp	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



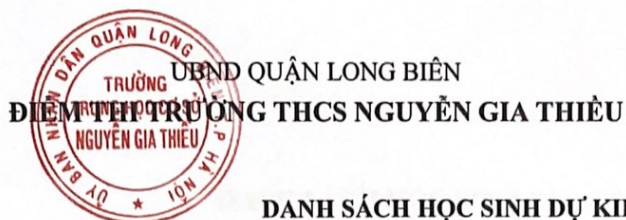
UBND QUẬN LONG BIÊN
ĐIỂM THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 26

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300601	Phạm Quốc	Thịnh	01/03/2013	Đô Thị Việt Hưng	
2	300602	Nguyễn Hà	Thu	17/06/2013	Phúc Đồng	
3	300603	Nguyễn Thị Hiền	Thu	22/10/2013	Thượng Thanh	
4	300604	Phạm Nguyệt	Thu	11/04/2013	Tạ Uyên	
5	300605	Bùi Vũ Thanh	Thư	29/10/2013	Long Biên	
6	300606	Đỗ Anh	Thư	01/11/2013	Thượng Thanh	
7	300607	Hoàng Anh	Thư	05/05/2013	Ngọc Lâm	
8	300608	Lê Anh	Thư	23/06/2013	Phúc Lợi	
9	300609	Nguyễn Mai Huyền	Thư	21/12/2013	Đoàn Kết	
10	300610	Nguyễn Minh	Thư	05/08/2013	Sài Đồng	
11	300611	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	29/08/2013	Đoàn Kết	
12	300612	Phạm Anh	Thư	23/05/2013	Sài Đồng	
13	300613	Phạm Minh	Thư	26/09/2013	Thạch Bàn A	
14	300614	Trần Anh	Thư	23/10/2013	Đô Thị Sài Đồng	
15	300615	Trần Vũ Anh	Thư	17/04/2013	Đô Thị Việt Hưng	
16	300616	Vũ Quang	Thuận	23/11/2013	Đức Giang	
17	300617	Nguyễn Gia Đức	Toàn	06/01/2013	SenTia School	
18	300618	Nguyễn Hương	Trà	07/11/2013	Phúc Đồng	
19	300619	Lê Ngọc	Trâm	09/12/2013	Đoàn Kết	
20	300620	Nguyễn Bảo	Trâm	27/10/2013	Việt Hưng	
21	300621	Vũ Lê Bảo	Trâm	26/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
22	300622	Đặng Thùy	Trang	15/09/2013	Linh Đàm	
23	300623	Lê Quỳnh	Trang	03/11/2013	Kim Đồng	
24	300624	Nguyễn Diệu	Trang	17/11/2013	Nông Nghiệp	

(Danh sách trên có 24 học sinh)

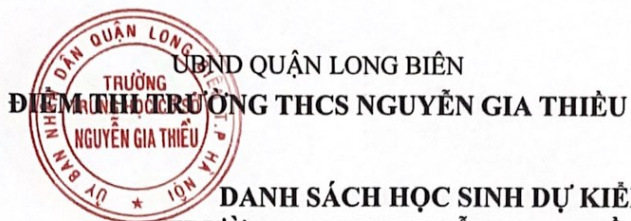


**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 27

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300625	Nguyễn Hà	Trang	20/06/2013	Vũ Xuân Thiều	
2	300626	Nguyễn Khánh	Trang	17/11/2013	Gia Thụy	
3	300627	Nguyễn Quỳnh	Trang	09/07/2013	Thạch Bàn A	
4	300628	Nguyễn Thị Huyền	Trang	17/01/2013	Đoàn Khuê	
5	300629	Nguyễn Văn	Trang	09/05/2013	Sài Đồng	
6	300630	Phạm Văn	Trang	11/08/2013	Đô Thị Việt Hưng	
7	300631	Phạm Việt	Trang	24/07/2013	Nông Nghiệp	
8	300632	Trương Lê Huyền	Trang	09/02/2013	Đoàn Khuê	
9	300633	Nguyễn Minh	Trí	22/11/2013	Sài Đồng	
10	300634	Vũ Hoàng Minh	Triết	06/02/2013	Gia Quát	
11	300635	Trần Phương	Trình	13/02/2013	Vũ Xuân Thiều	
12	300636	Đinh Đức	Trọng	07/10/2013	Gia Quát	
13	300637	Nguyễn Quý	Trọng	28/04/2013	Thượng Thanh	
14	300638	Nguyễn Ngọc Bảo	Trúc	04/11/2013	Gia Thụy	
15	300639	Nguyễn Thanh	Trúc	23/04/2013	Sài Đồng	
16	300640	Phạm Ngân	Trúc	16/11/2013	Gia Quát	
17	300641	Trần Thanh	Trúc	21/09/2013	Vũ Xuân Thiều	
18	300642	Nguyễn Kim	Trung	25/03/2013	Ngọc Thụy	
19	300643	Phạm Xuân	Trường	15/01/2013	Đô Thị Sài Đồng	
20	300644	Lê Thanh	Tú	03/08/2013	Gia Thượng	
21	300645	Tạ Tuấn	Tú	18/12/2013	Đô Thị Sài Đồng	
22	300646	Đặng Minh	Tuấn	03/01/2013	Đô Thị Việt Hưng	
23	300647	Đỗ Quốc	Tuấn	29/03/2013	Gia Quát	
24	300648	Nguyễn Gia	Tuệ	25/08/2013	Phúc Đồng	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

ĐIỂM NHÌ TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 28

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300649	Nguyễn Sơn	Tùng	24/06/2013	Gia Quát	
2	300650	Nguyễn Sơn	Tùng	09/12/2013	Đoàn Kết	
3	300651	Phan Vũ Hoàng	Tùng	01/03/2013	Thanh Am	
4	300652	Trần Hải	Tùng	05/07/2013	Long Biên	
5	300653	Trần Hoàng	Tùng	09/04/2013	Việt Hưng	
6	300654	Vũ Đức	Tùng	10/01/2013	Nguyễn Bình Khiêm	
7	300655	Trần Vũ Hạnh	Tường	06/08/2013	Gia Thụy	
8	300656	Nguyễn Ánh Tuyết	Tuyết	26/02/2013	Đoàn Kết	
9	300657	Ngô Tú	Uyên	30/05/2013	Ngọc Lâm	
10	300658	Nguyễn Bảo	Uyên	11/07/2013	Phúc Đồng	
11	300659	Nguyễn Minh	Uyên	03/07/2013	Ái Mộ B	
12	300660	Đặng Khánh	Vân	13/05/2013	Phúc Lợi	
13	300661	Đỗ Ngọc	Vân	15/01/2013	Lê Quý Đôn	
14	300662	Nguyễn Phạm Hà	Vân	24/05/2013	Ngọc Thụy	
15	300663	Nguyễn Tân Hải	Vân	11/09/2013	Lê Quý Đôn	
16	300664	Đào Hà	Vi	11/08/2013	Vũ Xuân Thiều	
17	300665	Lê Hà	Vi	01/07/2013	Gia Quát	
18	300666	Mai Uyên	Vi	13/03/2013	Việt Hưng	
19	300667	Nguyễn Hà	Vi	29/03/2013	Việt Hưng	
20	300668	Lâm Tuấn	Việt	04/11/2013	Giáp Bát	
21	300669	Bùi Thế	Vinh	26/05/2013	Ngọc Thụy	
22	300670	Lương Công	Vinh	24/03/2013	Sài Đồng	
23	300671	Nguyễn Hải	Vinh	01/06/2013	Sài Đồng	
24	300672	Nguyễn Phúc	Vinh	22/08/2013	Đô Thị Việt Hưng	

(Danh sách trên có 24 học sinh)



UBND QUẬN LONG BIÊN

PHÒNG THI TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU - NĂM HỌC 2024-2025**

PHÒNG THI SỐ: 29

STT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Học sinh trường TH	Ghi chú
1	300673	Nguyễn Phúc	Vinh	28/05/2013	Đô Thị Sài Đồng	
2	300674	Nguyễn Thế	Vinh	10/7/2013	Gia Thụy	
3	300675	Nguyễn Thế	Vinh	06/10/2013	Đoàn Kết	
4	300676	Trần Trọng Phúc	Vinh	28/07/2013	Ngọc Thụy	
5	300677	Đổng Hoàng	Vĩ	19/08/2013	Vũ Xuân Thiều	
6	300678	Phạm Anh	Vũ	05/01/2013	Bồ Đề	
7	300679	Trần Đại	Vũ	23/08/2013	Ái Mộ A	
8	300680	Trần Nguyên	Vũ	20/01/2013	Nguyễn Trung Trực	
9	300681	Trần Quang	Vũ	17/01/2013	Việt Hưng	
10	300682	Đỗ Phạm Nhật	Vy	05/02/2013	Đô Thị Sài Đồng	
11	300683	Lê Bảo	Vy	18/10/2013	Phúc Đồng	
12	300684	Lê Khả	Vy	29/07/2013	Đô Thị Sài Đồng	
13	300685	Vũ Nguyễn Diệu	Vy	03/05/2013	Bồ Đề	
14	300686	Hoàng Vĩnh	Xuân	28/04/2013	Long Biên	
15	300687	Nguyễn Hải	Yến	23/08/2013	Vinschool The Harmony	
16	300688	Phan Đào Hải	Yến	11/10/2013	Đoàn Kết	

(Danh sách trên có 16 học sinh)